



LÝ LỊCH DI TÍCH

I/ Tên gọi :

- Tên thường gọi: Đình Sơn Phô

- Tên chữ : Sơn Phô Đình

II/ Địa điểm phân bố di tích, đường đi đến:

- Cách bến xe Hội An khoảng 2km về phía Đông.

- Từ bến xe Hội An theo đường Huỳnh Thúc Kháng nối tiếp đường Phan Đình Phùng và Trần Hưng Đạo xuống đường Cửa Đại. Từ đây đi xuống khoảng 700 - 800m. Di tích nằm ở phía tay trái mang số... đường Cửa Đại thuộc địa phận khối Sơn Phô, phường Cẩm Châu, Hội An.

- Có thể đến di tích bằng các phương tiện giao thông đường bộ.

III/ Sự kiện nhân vật lịch sử và thuộc tính của di tích:

Làng Sơn Phô là một trong những làng hình thành khá sớm tại Hội An. Xưa kia, Sơn Phô xã nguyên thuộc huyện Diên Phước, tổng Phú Triêm hạ, phủ Điện Bàn với một địa bàn phân bố khá rộng, bao gồm nhiều vùng đất, Phía Tây giáp xã Sơn Phong, Đông giáp xã Thanh Châu, Bắc giáp xã An Mỹ và xã Đế Võng, Nam giáp xã Thanh Châu của Hội An xưa.

Hiện nay, trong di tích không còn giữ được những cứ liệu về niên đại xây dựng của ngôi đình, nhưng qua điều tra những vị cao niên của làng thì đình được xây dựng khá lâu, khoảng cuối thế kỷ thứ 18, đầu thế kỷ 19. Đình được xây dựng để thờ các bậc tiền hiền, hậu hiền của làng và những vị thần được sắc phong như Đại Càn Quốc Gia Nam Hải tứ vị, Thiên Y A Na, Bạch Mã Thái Giám, Ngũ Hành Tiên Nương... và các vị thần sông nước khác.

Hàng năm làng tổ chức hai kỳ lễ lớn vào mùa xuân và mùa thu (*xuân kỳ thu tế*). Vào dịp này, các sinh hoạt văn hóa truyền thống được tổ chức linh đình, hào hứng.

Trải qua năm tháng và chiến tranh ngôi đình đã bị hư hại và đã được nhiều lần trùng tu. Lần trùng tu mới nhất là vào năm 2002 với kinh phí do UBND thị xã Hội An đầu tư.

IV/ Loại di tích: Đình

V/ Khảo tả di tích:

Đình tọa lạc trên một khuôn viên rộng có mặt tiền xây về hướng Tây - Nam. Toàn bộ công trình được xây dựng theo kiểu chữ đình gồm tiền đường và hậu tẩm.

Từ ngoài đường nhìn vào có 4 trụ biểu rất lớn bằng gạch vôi. Trên đỉnh hai trụ biểu giữa có gắn 2 tượng kỳ lân lớn. Đỉnh của hai trụ biểu bên gắn hình hai búp sen nở.

Cách cổng khoảng 10m có một bình phong lớn. Bình phong này được tạo theo dạng hình cuốn thư, giữa đắp nổi hình long mã phụ hà đồ mà dân địa phương quen gọi là con nghê và nhiều đồ án cát tường khác.

Đi qua một khoảng sân 20m đến tiền đình. Tiền đình được xây dựng kiểu “tam gian nhị hạ” (3 gian 2 chái). Mái được lợp bằng ngói âm dương, trên bờ nóc được trang trí hình lưỡng long tranh châu bằng sành. Trong 5 gian của đình được bố trí các bàn thờ, khám thờ được xây bằng ximăng như sau: Gian hậu tẩm thờ Thần, hai bên thờ tả ban, hữu ban liệt vị. Gian phải thờ Tiên hiền, gian trái thờ Hậu hiền. Chái phải thờ âm linh, chái trái thờ nghĩa sĩ. Bên trên các khám thờ đều có treo những bức hoành phi đại tự sơn son thếp vàng. Trước khám thờ chính ở gian giữa đặt một bàn hương án lớn chạm trổ chi tiết và 2 giá lố bộ rất uy nghi. Xà cò ghi niên đại trùng tu gần nhất là năm Nhâm Ngọ (2002) với nội dung như sau: “*Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tuế thứ Nhâm Ngọ niên trọng xuân cát nhật Hội An thị xã Cẩm Châu xã toàn dân đồng trùng tu*” (Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ngày tốt giữa mùa xuân năm Nhâm Ngọ, Thị xã Hội An, xã Cẩm Châu và toàn dân cùng trùng tu).

Tuy ngôi đình đã qua nhiều lần sửa chữa nhưng cơ bản vẫn giữ được kiểu thức kiến trúc cổ xưa, những dấu vết còn lại đã chứng tỏ di tích đã được xây dựng lâu đời. Lần trùng tu lớn gần đây nhất là vào năm 2002.

VI/ Các hiện vật trong di tích:

- 4 bức hoành
- 6 bộ lư đồng
- 2 cặp liễn đối
- 1 bàn hương án gỗ
- 2 sắc phong
- 2 giá lố bộ

VII/ Giá trị lịch sử, khoa học, nghệ thuật, văn hóa:

- Đình cho ta tư liệu xác định quá trình hình thành xã Sơn Phô đồng thời góp phần tìm hiểu về bước hình thành của làng xã ở Hội An nói chung.

- Đình làng tiêu biểu còn giữ được dáng nét cổ truyền về cảnh quan, bố trí mặt bằng, là nơi lưu giữ nhiều tác phẩm chạm trổ tiêu biểu chỗ tài nghệ của thợ mộc địa phương. Ngoài ra còn bảo lưu nhiều hình thức sinh hoạt cổ truyền có giá trị.

- Góp phần làm sáng tỏ lịch sử vùng đất và vai trò của làng Sơn Phô đối với Hội An nói chung. Bởi vì làng Sơn Phô là một trong những làng xã được hình thành khá sớm ở Hội An, nên di tích này có ý nghĩa quan trọng trong việc nghiên cứu quá trình hình thành làng xã tại Hội An từ những năm cuối thế kỷ XV - XIX.

- Qua các buổi sinh hoạt văn hóa diễn ra tại đình hiện được bảo lưu chúng ta có thể hiểu rõ hơn phong tục, tập quán, tín ngưỡng lễ hội của cư dân Sơn Phô nói riêng, Hội An nói chung.

VIII/ Trạng thái bảo quản di tích:

Di tích được tổ quản lý và bà con trong các tộc họ ở đây đứng ra bảo quản, thường xuyên hương khói, tổ chức các ngày lễ tế, vận động cúng đồ thờ tự nhằm làm tăng thêm vẻ trang nghiêm cho di tích... Cho đến nay Đình vẫn còn tốt, tình trạng bảo quản các hiện vật trong di tích rất tốt.

IX/ Các phương án sử dụng, bảo vệ di tích:

- Sau khi di tích được đại trùng tu vào năm 2002, tổ quản lý di tích và bà con địa phương đã tích cực bảo vệ và phát huy giá trị di tích này.

- Đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam cấp bằng công nhận di tích lịch sử văn hóa cho di tích để có cơ sở pháp lý bảo vệ, phát huy tác dụng lâu dài nhằm mục đích nghiên cứu và tham quan du lịch.

X/ Cơ sở pháp lý bảo vệ di tích:

Di tích đã được đưa vào danh mục quản lý tại Ban quản lý di tích địa phương từ năm 1989.

Năm 2000, di tích đã được ghi vào danh mục di tích của thị xã Hội An và có quyết định bảo vệ của UBND tỉnh Quảng Nam.

XI/ Những tư liệu bổ sung:

Hiện nay trong di tích còn giữ được 20 sắc phong của thời Thiệu Trị, Tự Đức (*xem tài liệu bổ sung*) và các bức hoành phi, câu đối.

Quyết định bảo vệ của UBND tỉnh Quảng Nam.

Hội An, ngày 20 tháng 9 năm 2007

TRUNG TÂM QLBT DI TÍCH HỘI AN

Giám Đốc

Người lập lý lịch